

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Lê Tuấn Linh

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Phan Thị Minh Tâm

2. Ông Hoàng Văn Hùng

- **Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lý Văn S, sinh ngày 21/6/1994 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Tài T (đã chết) và bà: Dương Thị A, sinh năm 1965; Vợ: Đặng Thị K, sinh năm 1996, con: 01 con sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/12/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Văn T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

* **Người bị hại:** Cháu Lý Thị L, sinh ngày 18/02/2004, trú tại: Thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

* **Đại diện bị hại:** Bà Phùng Thị D, sinh năm 1983, trú tại: Thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

* **Đại diện nhà trường:** Bà Hoàng Thị Tuyết L, sinh năm 1979; Giáo viên chủ nhiệm lớp 6A trường THCS T, huyện Sơn Dương nơi cháu L theo học (Có mặt);

* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Đàm Quốc C, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH-MTV Quốc C (Có mặt);

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Dương Thị A, sinh năm 1965, trú tại: Thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

* **Người phiên dịch:** Bà Lâm Thị Hoàng A, giáo viên ngôn ngữ trị liệu;

Nơi làm việc: Bệnh viện phục hồi chức năng Hương S, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 23/9/2018, Lý Văn S đến nhà bà Trần Thị T, sinh năm 1965 (cùng thôn) để ăn cơm, uống rượu. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong thì S đi về, khi về đến sân nhà mình thì S thấy cháu Lý Thị L, sinh ngày 18/02/2004 (cùng thôn) đi chần trâu qua cửa nhà Sơn (cháu L bị cầm điếc bẩm sinh). Khi đó, S nói với cháu L “*Chần trâu không cho nó ăn sắn, lúa nhà Sơn*” và ra kí hiệu bằng tay cho cháu L hiểu, cháu L đồng ý rồi dắt trâu đi. S mặc quần đùi vải có kẻ caro màu đen trắng và đi vào đồi sắn của nhà S. S đến khu vực đường mòn thuộc vườn sắn nhà S thì gặp cháu L, S đi đến đứng đối diện cách cháu L khoảng 01 mét, S thấy cháu L mặc áo ngoài sáng màu không đóng cúc, áo phông bên trong màu hồng nhạt, mặc quần vải dài màu đen. S nhìn thấy ngực cháu L to nên nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với cháu L. S vòng hai tay qua người và đẩy cháu L ngã xuống đất nhưng do cháu L chống cự nên S không vật được. S và cháu L giằng co nhau khoảng 02-03 phút, S vật được cháu L ngã xuống đất, S ngồi lên chân cháu L, cháu L dùng tay đẩy vào ngực S, cháu L chống cự nên S đã nhặt hòn đá kích thước (4x6)cm giơ lên để dọa cháu L mục đích không cho cháu L chống cự. Sau đó, S dùng tay phải tụt quần của cháu L xuống đến ngang đùi để hở bộ phận sinh dục, S tụt quần của mình ra rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu L nhưng do cháu L khép chặt chân nên S không cho dương vật vào sâu bên trong âm đạo của cháu L được, khoảng 03 phút sau thì S xuất tinh. Khi xuất tinh, S rút dương vật ra xuất tinh ngoài âm đạo và lông mu của cháu L. Sau đó, S kéo quần lên đi về, cháu L đến nhà bà Triệu Thị H, sinh năm 1960 (bà nội L) để kể lại sự việc và tố giác hành vi của Lý Văn S.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 219/2018/GĐTD ngày 25/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Thân thể của cháu Lý Thị L thấy có vết sưng sây sát vùng vai. Các vết này sẽ khỏi không để lại di chứng, không gây tổn hại phần trăm về sức khỏe; Bộ phận sinh dục không có tổn thương; Màng trinh hình vành khăn còn nguyên vẹn chưa bị rách; Hiện tại Lý Thị L không có thai.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 221/2018/GĐTD ngày 28/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Qua kiểm tra, khám trên thân thể của Lý Văn S không có dấu vết thương tích gì; Bộ phận sinh dục với kích thước và khả năng cương cứng bình thường và có khả năng giao hợp.

Tại Kết luận giám định số 5334/C09(TT3) ngày 04/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Kết luận: Trên chiếc quần lót, chiếc quần đùi và trong mẫu dịch thu máu kinh, dị vật bám dính ở âm hộ tầng sinh môn phía ngoài màng trinh ghi thu của Lý Thị L có tinh trùng của Lý Văn S; Không phát hiện thấy xác tinh trùng trên chiếc băng vệ sinh và chiếc quần dài ghi thu của Lý Thị L.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSSD, ngày 28/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Lý Văn S về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi theo điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Văn S theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Văn S từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Lý Văn S về tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi là có căn cứ, đúng người, đúng tội; Do bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội chưa đạt nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn S dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo Lý Văn S không có ý kiến bổ sung đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đã trình bày. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đã đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo S. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét tình tiết bị cáo phạm tội chưa đạt để có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện bị hại và bị hại nhất trí với quan điểm bào chữa của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại về việc áp dụng Điều 15 Bộ luật hình sự “phạm tội chưa đạt”; quan điểm của người bào chữa cho bị cáo áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự “Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng”. Cụ thể như sau, thứ nhất, Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015 tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” đây là loại tội cấu thành hình thức, khi bị cáo dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực để giao cấu trái ý muốn với cháu L, mục đích bị cáo đã đạt được và tội phạm đã hoàn thành nên không có căn cứ cho rằng bị cáo phạm tội chưa đạt; thứ hai, thời điểm bị cáo xâm hại cháu L 14 tuổi 7 tháng 05 ngày, cháu Lan là người bị cầm điếu bầm sinh nên cần được xã hội bảo vệ, đồng thời đối với loại tội phạm này dư luận xã hội rất quan tâm và lên án vì vậy đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lý Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 23/9/2018, tại khu vực đồi sán của gia đình Lý Văn S thuộc thôn K, xã T, huyện Sơn Dương, Lý Văn S đã có hành vi hiếp dâm cháu Lý Thị L, sinh ngày 18/02/2004 (cùng thôn S). Thời điểm bị xâm hại cháu L 14 tuổi 7 tháng 05 ngày.

Hành vi của bị cáo Lý Văn S đã phạm vào tội: "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự;

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của trẻ em được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong nhân dân, làm ảnh hưởng lớn đến tinh thần của bị hại, phong tục tập quán của dân tộc, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lý Văn S là một thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã đe dọa dùng vũ lực thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với cháu Lý Thị L (L bị cầm đũa bấm sinh), tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cháu Lý Thị L mới đủ 14 tuổi 7 tháng 05 ngày. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo thực hiện tội phạm đã hoàn thành, bị cáo lợi dụng việc cháu L bị cầm đũa bấm sinh, khả năng nhận thức hạn chế để thực hiện hành vi hiếp dâm. Đồng thời tội phạm xâm hại tinh dục nói chung và xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng luôn bị xã hội lên án, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường; đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp

luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường danh dự, nhân phẩm cho bị hại cháu Lý Thị L số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện bị hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 quần cộc (quần đùi) màu đỏ, viền dưới ống quần và cạp quần có sọc trắng, đen, cạp quần bằng chun, hai bên ống quần có hai túi nhỏ, quần có chiều dài 29cm, cạp quần rộng 31,5cm, quần đã cũ; 01 quần dài màu đen (vải bò), mặt sau (vị trí mông quần) có bám dính chất bẩn, có một vết rách dài 9cm dọc từ khóa quần đến đũng, quần có chiều dài 80cm, cạp quần rộng 34cm, mỗi ống quần rộng 11,5cm, quần đã cũ; 01 quần lót màu trắng đã ngả màu, cạp chun, có viền hoa ở mặt trước dọc theo cạp quần, quần có chiều dài 15cm, cạp quần rộng 28cm, bị cắt mất đũng quần trong quá trình giám định, quần đã cũ; 01 băng vệ sinh đã qua sử dụng, bề mặt có thấm chứa màu nâu đỏ, có kích thước (20,5x8)cm, có dính một phần đũng quần lót bị cắt trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người đại diện bị hại không lấy lại số vật chứng mà cơ quan điều tra đã thu giữ, đồng thời đây đều là những vật chứng không có giá trị nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn S phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

II. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn S 07 (bấy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (05/12/2018).

III. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần cộc (quần đùi) màu đỏ, viền dưới ống quần và cạp quần có sọc trắng, đen, cạp quần bằng chun, hai bên ống quần có hai túi nhỏ, quần có chiều dài 29cm, cạp quần rộng 31,5cm, quần đã cũ; 01 quần dài màu đen (vải bò), mặt sau (vị trí mông quần) có bám dính chất bẩn, có một vết rách dài 9cm dọc từ khóa quần đến đũng, quần có chiều dài 80cm, cạp quần rộng 34cm, mỗi ống quần rộng 11,5cm, quần đã cũ; 01 quần lót màu trắng đã ngả màu, cạp chun, có viền hoa ở mặt trước dọc theo cạp quần, quần có chiều dài 15cm, cạp quần rộng 28cm, bị cắt mất đũng quần trong quá trình giám định, quần đã cũ; 01 băng vệ sinh đã qua sử dụng, bề mặt có thấm chứa màu nâu đỏ, có kích thước (20,5x8)cm, có dính một phần đũng quần lót bị cắt trong quá trình giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 29/01/2019).

IV. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lý Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại; đại diện bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T, huyện SD;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Lê Tuấn Linh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ma Quốc Thê - Ma Thị Thu Loan

Lê Tuấn Linh

